

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi tại Tờ trình số.....TTr-SNNPTNT ngày / /2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số/SNV-TCCB ngày / /2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày / /2024 và thay thế Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi thành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT HĐND các huyện, TX, TP;
- VPUBND: PCVP (NL), NNTN, CBTH;
- Lưu VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Minh

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày / /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I**VỊ TRÍ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN****Điều 1. Vị trí chức năng**

1. Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lâm nghiệp và tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp, Kiểm lâm theo quy định pháp luật về lâm nghiệp; là lực lượng chuyên ngành về phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Kiểm lâm, Cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chi cục có tư cách pháp nhân, có trụ sở riêng, có con dấu và được mở tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế- kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, giống cây trồng lâm nghiệp, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp. Bảo tồn đa dạng sinh học, các loài thực vật, động vật rừng nguy cấp quý hiếm theo quy định pháp luật;

c) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án bảo vệ rừng, phát triển rừng, các mô hình khuyến lâm, phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng cây phân tán, trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật;

d) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê;

đ) Phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng theo thẩm quyền. Giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, giống cây trồng lâm nghiệp, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, đảm bảo chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, giống cây trồng lâm nghiệp, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn, phương án quản lý rừng bền vững; các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về trồng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên, nuôi dưỡng làm giàu rừng;

c) Thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về chi trả dịch vụ môi trường rừng; Thực hiện quy hoạch phát triển hệ thống vườn giống, giống cây trồng lâm nghiệp; Xây dựng hệ thống rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn thiên nhiên, giáo dục môi trường gắn với cộng đồng tại các khu bảo tồn thiên nhiên;

d) Điều tra, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, lập và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng;

e) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ, chế biến lâm sản; xác minh, xác nhận nguồn gốc lâm sản đối với cơ sở kinh doanh, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản;

g) Việc kinh doanh, chế biến và thị trường lâm sản, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, giống cây trồng lâm nghiệp, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, giống cây trồng lâm nghiệp, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, đảm bảo chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật. Cập nhật cơ sở dữ liệu, lập hồ sơ quản lý rừng của địa phương.

b) Tổ chức thẩm định, công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp; tham mưu thẩm định, trình phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý, thiết kế, dự toán công trình lâm sinh theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, đảm bảo chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng theo quy định của pháp luật;

d) Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng;

đ) Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng;

e) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, đảm bảo chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; Tổ chức kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính, khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

g) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, vận động, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến trong lâm nghiệp địa phương;

h) Cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài tỉnh cho Kiểm lâm; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

i) Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục Kiểm lâm theo quy định của pháp luật;

k) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

4. Thực hiện chuyển đổi sở, cải cách hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp theo đúng quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục

a) Chi cục có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục

a) Phòng Tổ chức, hành chính và Xây dựng lực lượng

b) Phòng Pháp chế và Tuyên truyền;

c) Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên;

d) Phòng Sử dụng và Phát triển rừng.

3. Các đơn vị trực thuộc Chi cục

a) Hạt Kiểm lâm huyện Ba Tơ;

b) Hạt Kiểm lâm thị xã Đức Phổ;

c) Hạt Kiểm lâm huyện Mộ Đức;

d) Hạt Kiểm lâm huyện Tư Nghĩa;

đ) Hạt Kiểm lâm liên huyện Sơn Tịnh - thành phố Quảng Ngãi;

e) Hạt Kiểm lâm huyện Nghĩa Hành;

- g) Hạt Kiểm lâm huyện Minh Long;
- h) Hạt Kiểm lâm huyện Bình Sơn;
- i) Hạt Kiểm lâm huyện Sơn Hà;
- k) Hạt Kiểm lâm huyện Sơn Tây;
- n) Hạt Kiểm lâm huyện Trà Bồng;
- m) Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng.

Các Hạt, Đội trực thuộc Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu, có trụ sở làm việc và được mở tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật.

4. Bố trí biên chế, nhân sự của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Chi cục phải đảm bảo đúng quy định. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh cấp trưởng, cấp phó của các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Chi cục thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Chi cục do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

2. Chi cục trưởng có trách nhiệm quản lý, bố trí, sử dụng công chức, viên chức của Chi cục phù hợp với chức danh, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm:

- a) Tổ chức thực hiện Quy định này.
- b) Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm theo quy định.

c) Ban hành Quy chế làm việc của Chi cục, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan đảm bảo mọi hoạt động, điều hành của Chi cục theo đúng quy định của pháp luật.

d) Thực hiện mối quan hệ phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về các lĩnh vực được giao theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố thực hiện mối quan hệ phối hợp với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan ở huyện, thị xã, thành phố để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và chấp hành sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi bổ sung Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.